TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83**/2025/HS-ST
Ngày: 12/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà Huỳnh Tất Ngọc Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Lệ Nga

2/ Bà Đoàn Thị Liễu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 326/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: T, sinh ngày 22/10/1987, nơi đăng ký thường trú: Số 39/9 Phạm Ngũ Lão, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, nơi cư trú hiện nay: Số 105/24E Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê, trình độ học vấn: 05/12; giới tính: nam, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không. Cha: Huỳnh Dũng Thanh Lâm, sinh năm: 1966; mẹ: Châu Thị Bích Lan (đã chết), em ruột: Huỳnh Thanh Tùng, sinh năm: 1993; vợ: Bùi Thị Thùy Trang (đã ly hôn); con ruột có 02 người lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự: Không có.

Tiền án : Ngày 13/3/2015 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 17/3/2022, chưa xoá án tích do bị can phạm tội mới trong thời gian quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và chưa bồi thường dân sự.

Ngày 13/9/2024, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang, bị tạm giữ. Đến ngày 19/9/2024, bị Cơ quan điều tra ra quyết định bị khởi tố bị can, bị tạm giam theo Lệnh số 968 cùng ngày. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Trương Tấn T2-sinh năm: 1996.(vắng mặt)

Cư trú: Số 120/8 Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Hữu Phước, sinh năm: 1999.(vắng mặt)

Cư trú: Số 39 Mạc Thiên Tích, phường Vĩnh Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Huỳnh Thanh T3, sinh năm: 1993.(vắng mặt)

Cư trú: Số 105/24E Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Phan Huỳnh T4, sinh năm: 1978.(vắng mặt)

Cư trú: Số 144 Chu Văn An, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* Vật chứng đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực ngã tư đường Trần Phú – Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá. Thu giữ trong túi quần phía sau bên trái Tuấn đang mặc 01 bịch ma túy đá, (bút lục số 01 đến 02).

Ngoài ra sau khi bị bắt quả tang, Tuấn còn tự nguyện giao nộp 02 bịch ma tuý đá. Tuấn thừa nhận đây là ma túy đá Tuấn cất giấu trong phòng ngủ tại nhà Tuấn ở số 105/24E, đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá nhằm mục đích để sử dụng cá nhân. Đây là số số ma túy Tuấn mua chung với số ma túy Công an bắt quả tang, (bút lục số 04 đến 05).

Qua điều tra xác định được bản thân Tuấn có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích (bị kết án về tội rất nghiêm trọng) chưa được xoá án tích. Tuấn sử dụng ma túy đá gần 02 năm nhưng không thường xuyên. Thông qua bạn bè ngoài xã hội chỉ dẫn nên Tuấn biết được tại khu vực đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh có người thanh niên tên Tí (chưa rõ tên thật, địa chỉ) đến đây bán ma tuý đá. Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên vào tối ngày 12/9/2024, Tuấn đi đến khu vực đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh tìm gặp được Tí và mua của Tí 03 bịch ma tuý đá với số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì Tuấn đem về phòng ngủ tại nhà Tuấn ở số 105/24E, đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh cất giấu. Vào tối ngày 13/9/2024, Tuấn lấy 01 bịch ma túy để vào túi quần bên trái Tuấn đang mặc trên người sau đó Tuấn mượn xe mô tô màu đỏ đen hiệu Sirius biển kiểm soát 68X1-548.42 của em ruột là Huỳnh Thanh Tùng chạy đi tìm nơi để sử dụng (Tùng không biết việc Tuấn tàng trữ chất ma tuý cũng như mượn xe đi để sử dụng ma tuý). Đến 18 giờ 35 phút cùng ngày khi Tuấn đi đến khu vực ngã tư đường Trần Phú – Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật. Sau đó, Tuấn đã tự giao nộp 02 bịch ma tuý đá còn lại mà Tuấn mua vào ngày 12/9/2024 như đã nêu trên. Đối với những lần sử dụng chất ma tuý trước đó thì Tuấn được bạn bè ngoài xã hội mời sử dụng. Ngoài lần bị bắt quả tang thì Tuấn khai nhận đã mua ma tuý đá sử dụng được 04 lần, trong đó vào ngày 11/9/2024 mua của Ti 01 lần với số tiền 100.000 đồng còn 03 lần trước thì mỗi lần Tuấn mua 300.000 đồng, các lần mua ma tuý đó thì Tuấn đã sử dụng cá nhân hết. Tuấn thừa nhận việc tàng trữ chất ma túy là do một mình Tuấn thực hiện nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không ai xúi giục hay giúp sức. Ngày 19/9/2024, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam để điều tra, (bút lục số 06; 07; 65 đến 66; 67; 68 đến 71; 72 đến 75).

Ngày 13/9/2024, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang, bị tạm giữ. Đến ngày 19/9/2024, bị Cơ quan điều tra ra quyết định bị khởi tố bị can, bị tạm giam theo Lệnh số 968 cùng ngày. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, người chứng kiến thống nhất với diễn biến sự việc như đã nêu trên.

**Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án:*

01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt T, người chứng kiến Trương Tấn Trung, Điều tra viên Phạm Huỳnh Thanh Long và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (gói 01);

- 02 (hai) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, được niêm phong trong phong bì màu trắng, có chữ ký xác nhận của người bị bắt T, người chứng kiến Nguyễn Hữu Phước, Điều tra viên Phạm Huỳnh Thanh Long và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang (gói 02).

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số Imeil: 869511063442814;.

* Tại Bản kết luận giám định số 976/KL-KTHS, ngày 18/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Gói 01: Các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1353 gam.

- Gói 02: Các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 02 (hai) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 13,3876 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ, (bút lục số 16).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với các kết luận giám định nêu trên.

* Tại Bản cáo trạng số 340/CT-VKSTPRG ngày 22 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* *Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về tội danh và hình phạt áp dụng điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo T mức án từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã tiến hành trao trả cho bị can T: 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số Imeil: 869511063442814 do không phải là vật chứng và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã tiến hành trao trả cho anh Huỳnh Thanh Tùng: 01 (một) xe mô tô màu đỏ đen hiệu Sirius biển kiểm soát 68X1-548.42, đã qua sử dụng, do anh Tùng không biết việc bị can tàng trữ chất ma tuý cũng như mượn xe đi đề sử dụng ma tuý.

Theo quyết định xử lý vật chứng số 3110, ngày 19/9/2024 và 3914, ngày 11/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá (bút lục số 58 đến 61).

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án là:

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 01 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 02 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 209/QĐ-VKSRG, ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 87).

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

**Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo T và những chứng cứ xác định bị cáo có tội*:

Bản thân T có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích (bị kết án về tội rất nghiêm trọng) chưa được xoá án tích. Vào lúc 18 giờ 35 phút ngày 13/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu vực ngã tư đường Trần Phú – Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Thanh Vân và do Tuấn tự giao nộp tại nhà số 105/24E, đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh. Chất ma tuý qua giám định là Methamphetamine, tổng khối lượng là 14,5229 gam. Mục đích Tuấn tàng trữ chất ma túy là để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo T là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án (Ngày 13/3/2015 bị Toà án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 17/3/2022, chưa xoá án tích do bị can phạm tội mới trong thời gian quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và chưa bồi thường dân sự). Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, nó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý. Tại phiên toà hôm nay bị cáo thừa nhận tự thực hiện hành vi phạm tội, không có ai xúi giục, rủ rê bị cáo, mục đích mua ma tuý của bị cáo là nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo bằng mức án của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung. Theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi bị bắt quả tang, bị cáo Tuấn đã tự nguyện giao nộp lượng ma túy tại nhà, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 01 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 02 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng

kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 209/QĐ-VKSRG, ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 87).

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7]Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên Tí (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo T để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Rạch Giá phải tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng vào điểm g, o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T mức án 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 13/9/2024.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 01 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) phong bì đã được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu vụ số 1013/2024/gói 02 có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thủy Tiên và hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 209/QĐ-VKSRG, ngày 22/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá (bút lục 87).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm d mục 1.2 phần II Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/03/2025).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Tất Ngọc Trân